TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 27-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Quốc Thanh.

Ông Đào Danh Tuất

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh năm 1988, tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Địa chỉ: Tổ B, ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công T1 và bà Trần Thị X; Tiền án: không; Tiền sự: không;

Bị bắt ngày 03/01/2024, bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Trường M, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ C, ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/01/2024, Đồn biên phòng B tiến hành tuần tra trên địa bàn. Khi đến quán cà phê "Xì Trum" địa chỉ tổ E, ấp B, xã B, huyện X, phát hiện Nguyễn Công T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Lúc này T tự lấy túi quần bên phải 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không

màu trong suốt khai là ma túy. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật đồng thời đưa Nguyễn Công T về trụ sở làm việc.

Qua làm việc T khai: Sáng ngày 03/01/2024, T đi bộ từ nhà đến quán cà phê "Xì trum" gặp một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) có dáng người gầy, tóc ngắn, giọng miền N mua 700.000 đồng ma túy, sau đó lấy một ít ra sử dụng rồi về nhà, đến chiều T tiếp tục cất giấu ma túy còn lại, đến quán cà phê nói trên tiếp tục sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 99/KL-KTHS-MT ngày 07/1/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn biên phòng B - Bộ Chỉ huy đồn biên phòng tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Ngọc S, Hồ Thanh T2, Nguyễn Đình T3, Nguyễn Trường M, Nguyễn Công T, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt có khối lượng 1,3597 gam, là ma túy, loại Methamephetamine

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 phong bì màu trắng được niêm phong số vụ 99 ngày 07/1/2024, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Đỗ Ngọc D, Võ Thanh H1, Đỗ Thị Linh S1 hiện vật chứng trên đang tạm giữ chờ chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc để xử lý khi xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKS-XM ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đối với bị cáo Nguyễn Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong số vụ 99 ngày 07/1/2024, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Đỗ Ngọc D, Võ Thanh H1, Đỗ Thị Linh S1, bên trong mẫu vật đã sử dụng hết cho quá trình giám định.

Bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không bào chữa, tranh luận.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Công T phù hợp với các tình tiết vụ án và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng sáng ngày 03/1/2024, Nguyễn Công T đến quán cà phê "Xì Trum" tại ấp B, xã B mua của một thanh niên (chưa rõ lai lịch), 700.000 đồng ma tuý mục đích để sử dụng dần. Sau khi mua, T sử dụng một lần rồi cất giấu, đến chiều cùng ngày tiếp tục chuẩn bị sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện cùng tang vật có khối lượng 1,3597 gam, loại Methamephetamine.

Kết luận giám định số 99/KL-KTHS-MT ngày 07/1/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: 01 phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn biên phòng B - Bộ CHBĐBP tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Nguyễn Ngọc S, Hồ Thanh T2, Nguyễn Đình T3, Nguyễn Trường M, Nguyễn Công T, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt có khối lượng 1,3597 gam, là ma túy, loại Methamephetamine

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì màu trắng được niêm phong số vụ 99 ngày 07/1/2024, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Đỗ Ngọc D, Võ Thanh H1, Đỗ Thị Linh S1, bên trong mẫu vật đã sử dụng hết cho quá trình giám định; là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên bán ma tuý cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh là phù hợp. Đối với lần bị cáo khai mua ma túy trước đó đã sử dụng hết nên không có cơ sở để xử lý.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2024.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong số vụ 99 ngày 07/1/2024, có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên Thượng tá Đỗ Ngọc D, Võ Thanh H1, Đỗ Thị Linh S1, bên trong mẫu vật đ.ã sử dụng hết cho quá trình giám định.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB, ngày 17/04/2024).

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQ Điều tra CA huyện Xuyên Mộc;
- CQTHA hình sự CA huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHADS huyện Xuyên Mộc;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thảo Sương